TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 04 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 284/2025/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Huang D, sinh năm 1982; Hộ chiếu số: EG9133393.

Nơi thường trú: 25 L, Dongjiao Villager's C, D, W, H, Trung Quốc.

Nơi tạm trú: Số A, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long).

- *Bị đơn:* Bà Cao Thị Diễm T, sinh năm 1988; CCCD số: 083188018291.

Địa chỉ: Số A, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huang D và bà Cao Thị Diễm T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huang D và bà Cao Thị Diễm T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Huang Gia P, sinh ngày 21/11/2014 và cháu Huang Vĩ K, sinh ngày 11/11/2021. Sau khi ly hôn, ông Huang D được trực tiếp nuôi cháu Huang Gia P; bà Cao Thị Diễm T được trực tiếp nuôi

dưỡng cháu Huang Vĩ K. Ông Huang D, bà Cao Thị Diễm T không phải cấp dưỡng nuôi con do bà T, ông D không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huang D và bà Cao Thị Diễm T thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Huang D tự nguyện chịu là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003538 ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Vĩnh Long nên ông Huang D còn được hoàn trả là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 5 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt